

Cách sử dụng chỉ báo Volume Profile trên TradingView

Volume Profile được biết đến là một công cụ hỗ trợ giao dịch khá quen thuộc và được ứng dụng vô cùng nhiều trên thị trường giao dịch thế giới. Tuy nhiên, đối với các trader Việt Nam thì công cụ này vẫn còn khá mới mẻ và chưa được biết đến nhiều. Như vậy, để hiểu rõ Volume Profile là gì? Chức năng của công cụ này cũng như cách sử dụng Volume Profile trên TradingView, trader hãy theo dõi các chia sẻ nổi bật nhất sau đây của ForexDictionary nhé.

Chỉ báo Volume Profile là gì?

Có thể trader vẫn hay quen sử dụng Volume (công cụ thanh khoản) cho mỗi cây nến được hình thành trên đồ thị. Thì lúc này, tính thanh khoản được tạo nên ở trên mỗi một mức giá cụ thể (Volume At Price) đó chính là Volume Profile. Thông thường, Volume Profile được các trader gọi là thanh khoản ngang nhằm phân biệt với thanh khoản trước đây hay dùng là thanh khoản dọc.



Hình ảnh minh họa rõ nét về chỉ báo Volume Profile

Chỉ báo Volume Profile sẽ hỗ trợ các trader trong việc định hướng được cấu trúc cũng như sự dịch chuyển của thị trường.

Khi dùng Volume Profile, trader cần chú ý đến thanh khoản ở những mức giá cụ thể như đáy vùng giá trị – Value Area Low, điểm kiểm soát – point of control – POC, đỉnh vùng giá trị – Value Area High.

Khoảng nằm giữa vùng đáy vùng giá trị và vùng đỉnh vùng giá trị sẽ gọi coi là vùng giá trị – Value Area. Đây là vùng tập trung khoảng 68% thanh khoản tính theo hoạt động giao dịch của thị trường. Vì vậy, Value Area cũng được đánh giá là một vùng cản giá tương đối mạnh. Theo như nguyên tắc phân phối chuẩn, Value Area sẽ nằm ở khoảng độ lệch chuẩn đầu tiên. Bắt đầu từ khoảng độ lệch chuẩn tiếp theo thứ hai sẽ rộng hơn và chiếm khoảng 95% giá trị thanh khoản. Tiếp đến, khoảng độ lệch chuẩn thứ 3 sẽ chiếm đến 99.7% thanh khoản giao dịch. Ở giữa độ lệch chuẩn thứ nhất và độ lệch chuẩn thứ hai sẽ có một vùng được trader kỳ vọng giá dịch chuyển vô cùng mạnh và nhanh, nó sẽ không bị cản lại và đồng thời sẽ có xu hướng đi về vùng giá trị mới khác hoặc vùng giá trị cũ.

Lưu ý rằng, nếu như giá đi ra ngoài độ lệch thứ 3 và hình thành vùng giá trị mới thì chúng sẽ có tên gọi là giao dịch khởi đầu – Initiative Trading.

Các thuật ngữ liên quan khi nhắc đến chỉ báo Volume Profile

Bên cạnh việc nắm được khái niệm Volume Profile là gì thì trader cũng cần hiểu thêm về các thuật ngữ liên quan đến chỉ báo này như sau:

Point of Control – Điểm kiểm soát

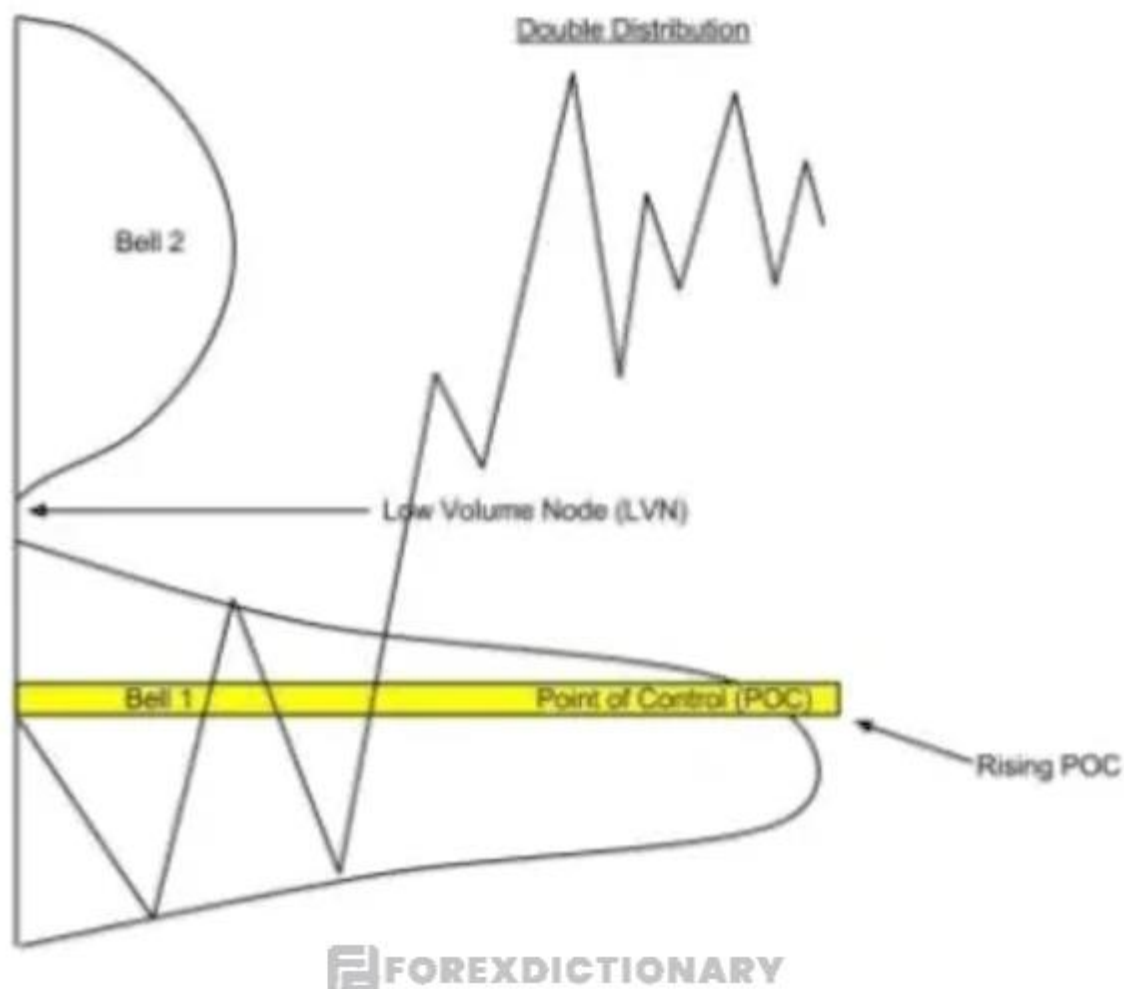
Điểm kiểm soát được hiểu là mức giá có thanh khoản cao nhất khi xét trong vùng giá trị.



Point of Control hay còn gọi là Điểm kiểm soát

Phân phối đôi và phân phối chuẩn

Phân phối chuẩn này giờ được nói đến ở đây đó chính là Volume Profile có dạng hình cái chuông, ở giữa phình ra chính là vùng giá trị và sau đó sẽ thoải về ở hai bên.



Mô hình Volume Profile dạng phân phối đôi

Volume Profile của phân phối đôi sẽ có mô hình đặc biệt với hai vùng phình ra ở dưới và ở trên gọi là Double Distribution. Đối với phân phối đôi, sẽ có hai vùng giá trị như hình bên trên. Trong hai vùng giá trị này thì vùng có Point of Control sẽ là vùng phình to hơn (đường màu vàng).

Vị trí nằm ở chính giữa 2 vùng giá trị sẽ được gọi là vùng thanh khoản thấp hay Low-Volume Node (viết tắt là LVN). Low-Volume Node chính chính là vùng mua tốt mà giá sẽ hồi lại sau khi nó giảm mạnh hoặc tăng mạnh.

Tương tự như ví dụ trên, giá sau khi tăng lên đi qua Low-Volume Node thì nó sẽ bắt đầu xuất hiện xu hướng đi vào hoặc hồi lại gần Low-Volume Node và tăng tiếp tục. Khi dựa vào **chỉ báo Volume Profile** để xác định Low-Volume Node, trader sẽ biết được vùng nào là tốt nhất để mua cổ phiếu. Hay hiểu đơn giản, Low-Volume Node sẽ là cơ hội lý

tưởng để vào lệnh mua và nó cũng được xem là ứng dụng tuyệt vời nhất khi nhắc đến phân phối đôi.

Bên cạnh đó, trader cũng nên lưu ý rằng tại vùng phình to ở dưới Bell 1, ta có được Point of Control lệnh lên bên phía trên thay vì nằm ở giữa. Điều này có nghĩa là thanh khoản đang được đẩy mạnh lên với một mức giá cao hơn. Nếu như gặp được một mô hình Volume Profile như vậy, trader có thể đặt kỳ vọng vào việc giá sẽ gia tăng nhiều hơn so với giảm.

Vì vậy, khi thấy mô hình có Point of Control nằm lệch lên bên phía trên của vùng giá trị như vậy thì trader có thể tiến hành đặt một lệnh mua sau khi nhận thấy giá hồi (Pull Back) về vùng đó.

Vùng giao dịch

Vừa rồi là những chia sẻ về vùng giá trị lớn cũng như là những giao dịch mua bán liên quan. Tuy nhiên, đối với những vùng nhỏ hơn vẫn có thể thực hiện giao dịch được như vậy. Với vùng nhỏ này, nó sẽ thích hợp dành cho những trader giao dịch phái sinh trong ngày. Trader có thể tận dụng các vùng nhỏ hơn trên đồ thị ngày để bắt lấy cơ hội gia tăng lợi nhuận thông qua việc ăn chênh lệch giá nhỏ. Các vùng này thường sẽ được gọi là vùng giao dịch – Trading Zones.



Vùng giao dịch còn được gọi là *Trading Zones*

Những vùng này cũng sẽ có khả năng hút giá trở lại về trước khi nó bắt đầu xu hướng đi tiếp. Trader có thể xem xét **Volume Profile** của cả 2 con sóng gồm một sóng tăng và một sóng giảm để tìm ra các vùng giao dịch như vậy chính xác nhất. Thông qua cách thức này, trader sẽ biết cách phản ứng với các mức giá mà nó đã từng đi qua. Nếu như vùng giá có thanh khoản lớn hay thậm chí là lớn nhất thì đó sẽ là vùng từ chối giá hoặc giá đang có sự do dự cho nên sẽ dừng lại. Sức mạnh của các vùng này sẽ bị phụ thuộc vào việc giá đi qua bao nhiêu lần và thanh khoản có lớn hay là không. Cụ thể hơn, nếu như vùng này có giá đi qua càng nhiều thì sức mạnh cản giá sẽ càng ít đi.

Vùng thanh khoản

Vùng thanh khoản thấp còn được gọi là Low Volume Note được viết tắt là LVN. Đồng thời, vùng thanh khoản cao sẽ có tên gọi khác là High Volume Node và được viết tắt là HVN. Đây là hai khái niệm vô cùng phổ biến được sử dụng thường xuyên khi sử dụng chỉ báo Volume Profile trong giao dịch.

Low Volume Note (LVN) và ứng dụng của Low Volume Note



Vùng thanh khoản thấp – Low Volume Note

Quan sát vào hình trên, có lẽ trader sẽ nhận thấy giá hình thành nên đuôi ở vùng có Volume thấp 1.0910. Lý do vì sao lại như vậy?

Theo như nguyên tắc, để giá có thể breakout đi qua được vùng 1.0910 này thì Volume không thể thấp như hình bên trên được. Bất kỳ sự nỗ lực gia tăng giá nào khi vượt qua khỏi vùng này sẽ ngay lập tức gặp cản trở hoặc sẽ biến đổi thành vùng hút thanh khoản ở tương lai. Và như vậy, tại vùng 1.0910 sẽ được xem như là vùng thanh khoản thấp – Low Volume Note.

Một vùng thanh khoản thấp như vậy sẽ có cách thức hoạt động tương tự như một lỗ đen vũ trụ. Tức là giá khi đi qua nó sẽ diễn ra rất nhanh nếu như vẫn có thể đi tiếp. Còn nếu không thì nó sẽ bị từ chối và quay đầu trở lại. Vì vậy, vùng thanh khoản thấp – Low Volume Note sẽ có khả năng được dùng như là một công cụ dự đoán giá đảo chiều tại vị trí đó.

Tuy nhiên, làm thế nào để biết được nó sẽ đảo chiều lại hay vượt qua luôn tại Low Volume Note. Câu trả lời sẽ nằm ở cách di chuyển của giá vào Low Volume Note. Nếu như trader để ý, sẽ nhận thấy được rằng giá sẽ liên tục hình thành đuôi dào khi mà nó chạm vào Low Volume Note. Đây chính là tín hiệu cho thấy giá ở hiện tại không có gì hào hứng so với chuyện vượt qua Low Volume Note, như vậy nó sẽ quay đầu trở lại khi mà gặp Low Volume Note. Nếu như trader để ý đến thanh khoản truyền thống thì sẽ thấy được rằng các cây nến nào đều có khả năng có thanh khoản thấp. Điều này cho thấy giá sẽ rất khó để tăng lên thêm được nữa.

Vậy phải làm sao thì giá mới vượt qua được vùng Low Volume Note? Câu trả lời sẽ nằm ở ví dụ sau đây:



Giá vượt qua vùng Low Volume Note bằng cách nào?

Nhìn vào hình trên, trader sẽ nhận thấy được có một cây nến tăng dài đã đi xuyên qua vùng Low Volume Note. Tiếp theo cây nến tăng dài đó là một cây nến test lại thị trường. Cây nến này đã thò đuôi dưới xuống vùng Low Volume Note và sau đó giá đã tăng mạnh liên tục.

Như vậy có thể thấy tín hiệu thể hiện việc giá sẽ vượt qua được Low Volume Note thay vì quay đầu lại đó chính là không xuất hiện dấu hiệu cho thấy giá từ chối đối với Low Volume Note.

Chiến lược giao dịch của Low Volume Note

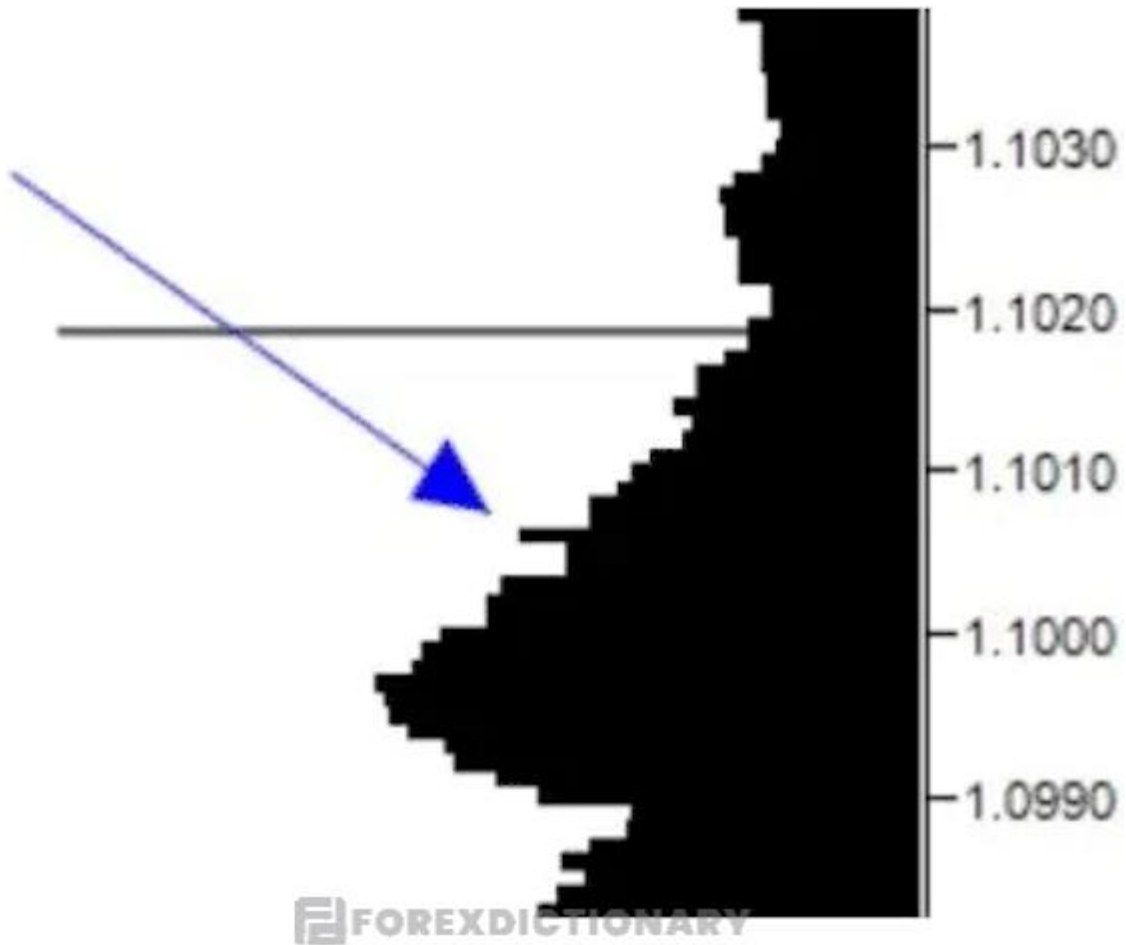
Khi nhắc đến Low Volume Note, có rất nhiều chiến lược giao dịch liên quan. Chẳng hạn như việc giá tiếp cận Low Volume Note từ phía bên dưới bắt đầu với động lượng thấp – Low Momentum và thanh khoản khá thấp. Đây chính là tín hiệu thể hiện việc giá sẽ không có khả năng vượt qua được Low Volume Note và sau đó sẽ quay đầu đi xuống.

Các vùng Low Volume Note cũng đã được dùng đến nhiều hơn ví dụ như điểm bán/mua hợp lý hoặc cũng có thể là mức giá cắt lỗ. Hoặc ví dụ như việc giá đã vượt qua thành công được một vùng Low Volume Note thì trader có thể xác định được mức giá cắt lỗ lúc này chính là vị trí nằm ở dưới của vùng Low Volume Note đó.

High Volume Node (HVN) và ứng dụng của High Volume Node

Ngược lại với Low Volume Note, High Volume Node chính là vùng có thanh khoản cao thể hiện mức độ thị trường quan tâm đến một vùng giá cụ thể nào đó. Nói một cách dễ hiểu đó là khi một vùng giá được các trader hài lòng và chấp nhận giao dịch thì nó sẽ hình thành nên High Volume Node.

Trader cần lưu ý rằng nếu như vùng High Volume Node không được tạo ra từ vùng Low Volume Note trước đó thì nó sẽ không có cản giá nhiều. Thông thường, High Volume Node sau khi được giá test lại trước khi di chuyển tiếp trong tương lai.



High Volume Node – Vùng thanh khoản cao

Trên biểu đồ giá, đôi khi trader sẽ thắc mắc cách thức để xem được Volume Profile. Và câu trả lời đó là hiện nay công cụ Volume Profile miễn phí sẽ chỉ được tích hợp sẵn trên Amibroker với tên gọi là Volume At Price. Trader có thể tìm trên phần mềm Amibroker của riêng mình và thêm chỉ báo vào như hình minh họa bên dưới đây.



Chỉ báo Volume At Price trên phần mềm Amibroker

Những mẫu hình phổ biến của Volume Profile

D-shape Volume Profile

Với mẫu hình này, cấu trúc hình chữ D sẽ thể hiện khối lượng giao dịch diễn ra ở trung tâm là nhiều nhất. Điều này đã chứng tỏ rằng có một sự cân bằng giữa người mua và người bán.

Trong thị trường sideway, sẽ thường xuyên xuất hiện cấu trúc hình chữ D này. Điều này cũng đã phần nào cho thấy thị trường đang trong giai đoạn củng cố trước khi bắt đầu phá vỡ các tổ chức lớn đang tích lũy dần vị thế của họ.



Mẫu hình D-shape Volume Profile

P-shape Volume Profile

Mẫu hình P-shape Volume Profile là gì? Mẫu hình này sẽ có hình dạng tương tự như chữ P và được tạo ra khi phe bán yếu và phe mua tấn công.

Thông thường, mô hình chữ P sẽ được xuất hiện khi:

- Thị trường đang ở trong một xu hướng tăng giá.
- Xuất hiện ở cuối một xu hướng đang giảm giá.

Trong mô hình chữ P, các vùng quan trọng đó là:

- POC: Nếu như giá tăng nó sẽ trở thành hỗ trợ tốt và sau đó sẽ quay lại một lần nữa ở khu vực này.
- Cụm khối lượng nằm ở trong khu vực mỏng của chỉ báo Volume Profile: Ở khu vực này, hành động diễn ra đáng kể nhất đó chính là sự tấn công của phe mua. Nếu như khu vực này có giá quay trở lại thì khả năng cao phe mua sẽ bắt đầu tấn công tiếp và bảo vệ tốt được vị thế của mình.



Mẫu hình P-shape Volume Profile

b-shape Volume Profile

Ngược lại với chữ P thì mô hình b-shape Volume Profile sẽ có hình dạng tương tự như chữ "b". Khi phe mua yếu đi và xuất hiện sự tấn công của phe bán thì mô hình này sẽ xuất hiện.

Trader có thể dễ dàng bắt gặp được b-shape Volume Profile ở:

- Thị trường đang ở trong xu hướng giảm giá.

- Xuất hiện ở cuối của một xu hướng đang tăng giá.

Trong b-shape Volume Profile, các vùng quan trọng sẽ là:

- POC: Nếu như thị trường đi xuống sẽ trở thành vùng kháng cự tốt.
- Low Volume Node: Nếu như giá quay trở lại khu vực này thì khả năng cao phe bán sẽ triển khai tấn công nhằm bảo vệ an toàn vị thế của mình.



Mẫu hình *b-shape Volume Profile*

B-shape Volume Profile

Trong một thị trường đang có xu hướng giảm mạnh hoặc xu hướng tăng mạnh thì sẽ dễ dàng xuất hiện B-shape Volume Profile.

Khi một phe nào đó trên thị trường đang vô cùng hưng hăng, giá di chuyển rất nhanh theo một hướng và thời gian để khối lượng tích lũy không có thì sẽ hình thành nên B-shape Volume Profile. Chính vì điều này mà sẽ không có vị trí nào có khả năng tích lũy được khối lượng lớn.

Phần lớn những vị trí quan trọng trong mô hình B-shape Volume Profile chính là các nơi mà giá đã ngừng đi qua ở trong một khoảng thời gian và VP đã hình thành các cụm khối lượng khác nhau.

Đối với mô hình B-shape Volume Profile này, điều cần ghi nhớ đó là:

- Các vùng hỗ trợ tốt sẽ chính là những cụm khối lượng qua trọng ở trong một xu hướng tăng giá.

- Các vùng kháng cự tốt sẽ là các cụm khối lượng quan trọng ở trong một xu hướng giảm giá.



Mô hình B-shape Volume Profile

Hướng dẫn cách sử dụng Volume Profile trên TradingView

Chắc hẳn trong quá trình giao dịch, **cách sử dụng Volume Profile trên TradingView** sẽ luôn là điều mà các trader nên nắm rõ. Với cách thức đơn giản, các bước sử dụng này sẽ được chia sẻ cụ thể như sau:

- Bước 1: Trader tiến hành di chuyển con chuột đến phía bên trái của biểu đồ và nhấn chọn vào mục Công cụ.
- Bước 2: Trader cuộn xuống và nhấn chọn vào "Fixed Range Volume Profile" hay còn có tên gọi khác là Cố định Range Volume Profile.
- Bước 3: Sau khi chọn công cụ, trader hãy tìm và chọn phần khu vực mà mình muốn phân tích trên biểu đồ.



Mở công cụ Cố định Range Volume Profile

Sau khi đã hoàn thành việc vẽ Fixed Volume Profile, trader sẽ thấy được các điều như sau:

- Đường màu đỏ sẽ = Đường kiểm soát POC trừ (-) đi mức giá đang có khối lượng cao nhất.
- Hàng màu vàng + hàng màu xanh lam sẽ = Khối lượng giảm và khối lượng tăng ở từng mức giá.
- Khu vực màu xanh dương bóng mờ = khu vực đã được trade lựa chọn để hiển thị khối lượng.

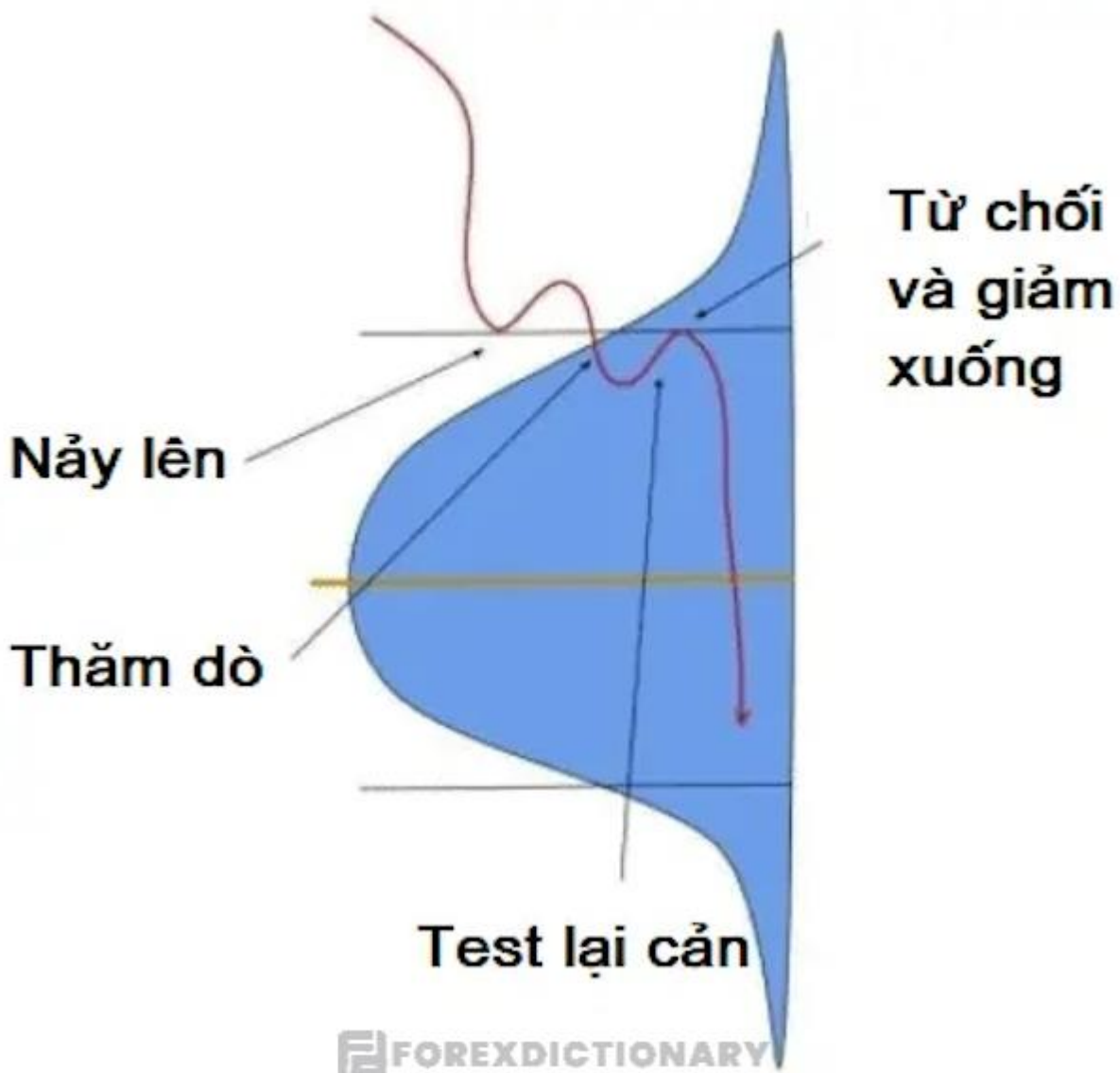


Biểu đồ thể hiện Fixed Volume Profile sau khi đã vẽ xong

Khi tiếp cận chỉ báo Volume Profile thì giá sẽ có hành động như thế nào?

Để có thể dự đoán được hướng đi của giá ở giai đoạn tiếp theo, trader cần quan sát các hành động của giá khi mà nó tiếp cận Volume Profile. Như vậy, các bước giá tiếp cận **Volume Profile là gì**, tất cả sẽ được chia sẻ sau đây:

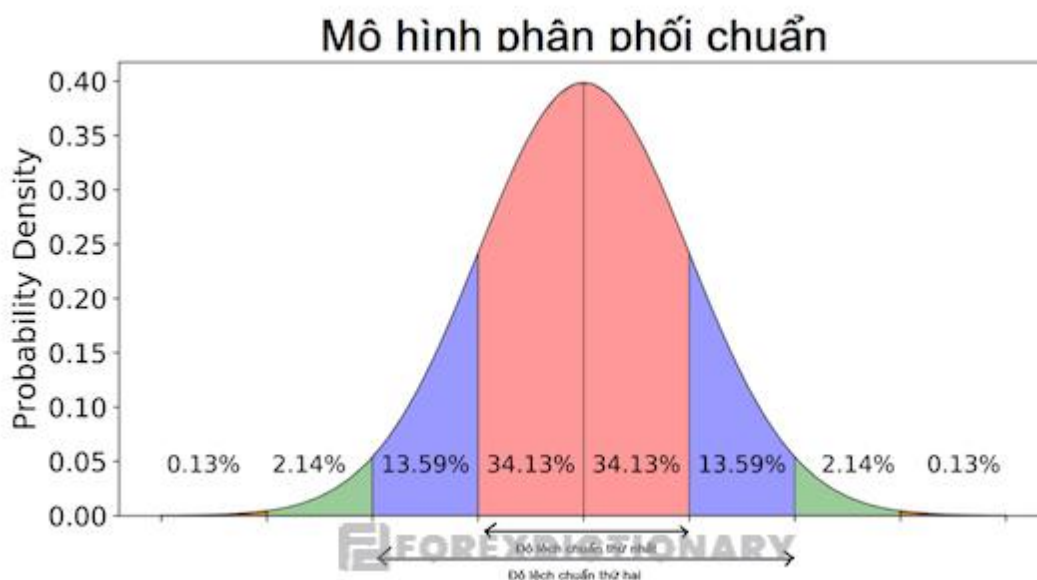
- Đầu tiên sẽ có cú nảy lên (Initial Bounce).
- Thăm dò.
- Quay đầu đảo chiều và sau đó test lại cản.
- Từ chối không vượt qua.
- Giảm mạnh.



Các bước giá tiếp cận chỉ báo Volume Profile

Có lẽ sẽ có nhiều trader thắc mắc rằng mức cản mà giá nảy lên lúc đầu rồi rồi sau đó tiếp tục xâm nhập vào nhằm thăm dò và từ chối trước khi có xu hướng giảm đó sẽ là ở mức nào. Và ở đây đó chính là mức độ lệch chuẩn thứ 2 của Volume Profile chuẩn – 2 StdDev value area high.

Như vậy, độ lệch chuẩn thứ hai sẽ được hiểu như thế nào?



Hình minh họa về mô hình phân phối chuẩn

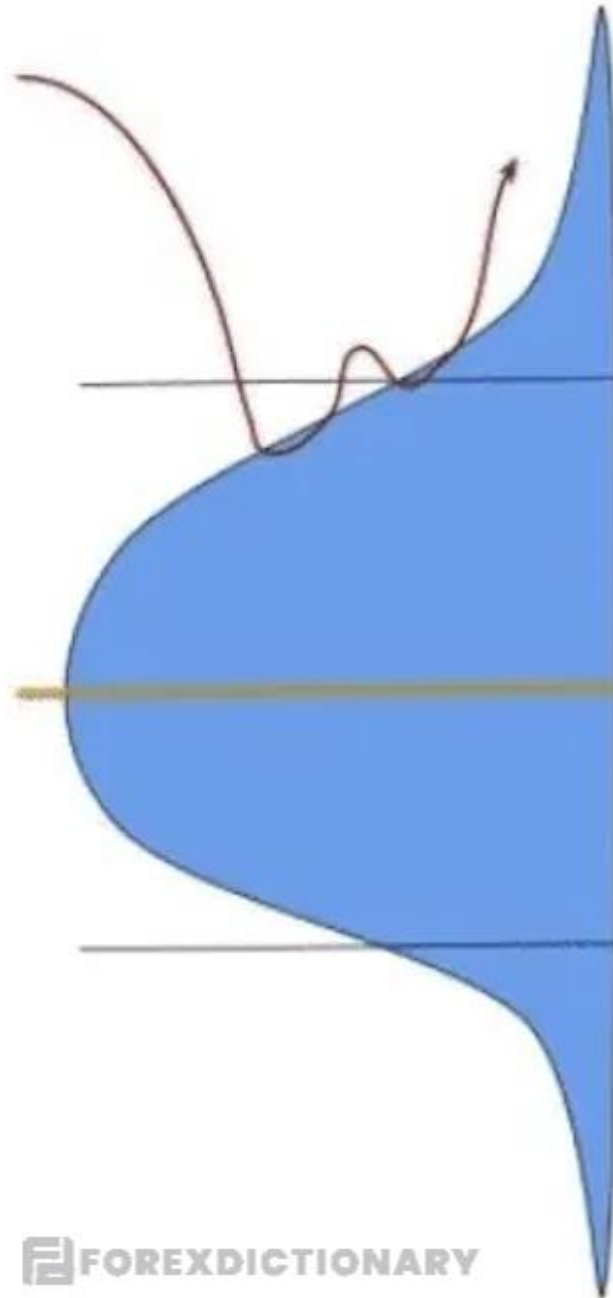
Quan sát hình trên, đây là một dạng biểu đồ có dạng hình chuông nhằm thể hiện một phân phối chuẩn – normal distribution dựa vào xác suất thống kê. Hiểu theo ngôn ngữ của lĩnh vực tài chính, ở trong vùng độ lệch chuẩn thứ nhất sẽ có đến 68% khối lượng giao dịch. Và trong vùng độ lệch chuẩn thứ 3 sẽ có đến 99.7%.

Và vùng đang được chúng ta đề cập đến lúc này đó chính là vùng nằm ở giữa độ lệch chuẩn thứ 2. Đỉnh của vùng giá trị này sẽ theo độ lệch chuẩn thứ 2 – 2 StdDev value area high, còn đáy của vùng giá trị cũng sẽ theo độ lệch thứ 2 – 2 StdDev value area low. Ở giữa của hai mức này sẽ là vùng giá trị tập trung với 95% khối lượng giao dịch khi tính tất cả của Volume Profile.

Ngoài ra, giá sẽ bắt đầu di chuyển từ phía bên trên và sau đó tiếp cận vào đến đỉnh của vùng giá trị theo độ lệch chuẩn thứ 2, được gọi tắt là VAH. Sẽ có sự phản ứng của giá ban đầu và nảy lên chứ sẽ không ngay lập tức đâm xuống liền. Sau đó, giá mới có sự xâm nhập vào tiến hành thăm dò và test lại VAH thêm lần nữa trước khi có sự suy giảm mạnh.

Điểm mấu chốt ở đây đó chính là giai đoạn test lại VAH. Ở giai đoạn này, nếu mà nhanh chóng thì giá sẽ có sự suy giảm xuống và di chuyển vào Value Area của Volume Profile.

Tuy nhiên, nếu như test bị thất bại thì giá sẽ gia tăng lên trở lại và đồng thời thoát ra khỏi vùng giá trị đi lên. Vì vậy, giai đoạn test này sẽ vô cùng quan trọng để quyết định hướng đi của giá sẽ ra sao.



FOREXDICTIONARY

Xác định hướng đi của giá ở giai đoạn test

Như vậy, dù cho tiếp cận ở mức nào của Volume Profile đi chăng nữa mà giá có các hành động đi theo như quy trình đã được chia sẻ đó là: Nảy – Thăm dò – Đảo chiều test lại,.. thì trader có thể dự đoán được giá sẽ đi đâu tiếp theo. Như một vài ví dụ minh họa cụ thể qua hình sau:



Ví dụ minh họa về quy trình hoạt động của giá tại Volume Profile – Ví dụ 1



Ví dụ minh họa về quy trình hoạt động của giá tại Volume Profile – Ví dụ 2

Như vậy, các kiến thức liên quan đến **Volume Profile** đã được Forex Dictionary chia sẻ cụ thể qua bài viết trên. Hy vọng rằng với những thông tin về Volume Profile là gì, cách sử dụng Volume Profile trên tradingview hay các mẫu hình của chỉ báo Volume Profile sẽ giúp bạn hiểu rõ hơn phần nào về chỉ báo này. Nếu như còn thắc mắc hoặc muốn tìm hiểu sâu hơn về các chỉ báo khác trong giao dịch forex, trader theo dõi thêm tại các bài viết hiện có tại web forexdictionary.com nhé.